

**2TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33 /2021/HS-ST

Ngày: 23- 9- 2021

**NHÂN DANH1`
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lữ Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: - ông Nguyễn Văn Mừng

- bà Hà Thị Cươi

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Xuân– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Dụ - Kiểm sát viên.

Vào ngày 23 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Hà Văn Th - Sinh năm 1982, tại bản B, xã Ph, huyện Q, tỉnh Th

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hà Văn M (đã chết) và bà Hà Thị C; bị cáo có vợ là Hà Thị H sinh năm 1991 và 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo Hà Văn Th là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam. Hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo quyết định số 23-QĐ/UBKTHU ngày 06/4/2021 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Quan Hóa.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn Th ông Hà Văn Khôi – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 03/4/2021 tổ công tác Công an huyện Quan Hóa phối hợp với công an xã Ph làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát. Quá trình kiểm tra hành chính phát hiện Hà Văn Th sinh năm 1982 trú tại bản B, xã Ph, huyện Q đang tàng trữ tại túi quần bên phải đang mặc 01 gói ni lon màu hồng, kiểm tra bên trong có chứa 100 (Một trăm) viên nén hình trụ màu hồng nghi là ma túy tổng hợp. Thụ mua về bán kiếm lời.

Tại bản kết luận giám định số: 1310/PC09 ngày 09/4/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 100 viên nén hình trụ màu hồng gửi giám định là ma túy, có tổng (Khối lượng) trọng lượng 10,266g (Mười phẩy hai sáu sáu) gam loại Methamphetamine.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa Hà Văn Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Vào khoảng 9 giờ 00 ngày 03/4/2021 Hà Văn Th đi bộ từ nhà tại bản B, xã Ph, huyện Q đến bản Suối T, xã Ph, huyện Q tìm mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Tại đường liên thôn tại bản Suối T, xã Ph, huyện Q, Th gặp, trao đổi mua với người đàn ông dân tộc HMông (không quen biết) với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng) được 01 gói ni lon màu hồng bên trong chứa 100 viên ma túy tổng hợp. Th cầm gói ma túy bỏ vào túi quần bên phải đi bộ về nhà, khi đến khu vực bản Ph, xã Ph, huyện Quan Hóa bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng vụ án:

Toàn bộ bao gói niêm phong và 95 (Chín mươi lăm) viên nén có tổng khối lượng 9,737g(Chín phẩy bảy ba bảy) gam là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được niêm phong đựng trong phong bì do Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành có các chữ ký và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quan Hóa.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSQH ngày 26 tháng 8 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa truy tố Hà Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS 2015

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Hà Văn Th phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng: Điểm i khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS 2015

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn Th từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù đối với mỗi bị cáo tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/4/2021

Ngoài ra, Đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị HĐXX giải quyết những vấn đề khác trong vụ án như xử lý vật chứng, án phí.

Quan điểm của người bào chữa: Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố của Viện Kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải, mong HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội cải tạo, tu dưỡng thành người công dân có ích cho xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì. Do đó, mọi quyết định tố tụng, hành vi tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] *Xét hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, Biên bản phạm tội quả tang; Biên bản, Kết luận giám định, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo

đã có hành vi mua ma túy nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma túy thu giữ được trong quá trình bắt quả tang có khối lượng 10,266g (Mười phẩy hai sáu sáu) Methamphetamine.

[3] *Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo ý thức được hậu quả của ma túy đối với sức khỏe và đời sống xã hội cũng như sự ngăn cấm của pháp luật nhưng vì hám lời bị cáo đã mua 100 viên ma túy để bán kiếm lời; bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm để đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] *Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:*

+ Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Từ đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 điều 51 BLHS để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về hình phạt chính :* Từ những căn cứ nêu trên, cần áp dụng quy định tại điểm i khoản 2, Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 , Điều 38 BLHS 2015; xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ sức răn đe, để bị cáo tích cực cải tạo, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

+ Toàn bộ bao gói mở niêm phong 95(Chín mươi lăm) viên nén có tổng khối lượng 9,737 (Chín phẩy bảy ba bảy) gam là mẫu vật còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy;

[9] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS 2015; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 331, 333 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. *Tuyên:* Bị cáo **Hà Văn Th** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;
2. *Xử phạt:* Bị cáo Hà Văn Th 08(Tám) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/4/2021
3. *Về xử lý vật chứng:* Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành bên trong có chứa 9,737g(Chín phẩy bảy ba bảy) gam toàn bộ bao gói mở niêm phong là mẫu vật còn lại sau giám định.
- Đặc điểm vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 30/8/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Quan Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa
4. *Về án phí:* Bị cáo Hà Văn Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm
5. *Về quyền kháng cáo:* Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ nội dung bản án trong thời hạn 15 (mười lăm ngày); kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quan Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBKT Huyện ủy Quan Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT- CA huyện Quan Hóa;
- Cơ quan THAHS- CA huyện Quan Hóa;
- Trại tạm giam- CA tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lữ Thị Mai

